

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA HỌC

PHAN DANH HÙNG ANH

**BIẾN ĐỔI CỦA NGHI LỄ HẦU ĐỒNG HIỆN NAY
DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG
(QUA KHẢO SÁT TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI)**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: THS. NGUYỄN THỊ THANH MAI

HÀ NỘI - 2014

LỜI CẢM ƠN

Trong suốt quá trình thực hiện đề tài khóa luận tốt nghiệp, tôi đã nhận được rất nhiều sự quan tâm chỉ bảo, giúp đỡ cũng như những lời động viên. Tôi xin được gửi lời cảm ơn tới những người đã quan tâm và giúp đỡ tôi thực hiện đề tài này.

Lời đầu tiên, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất tới ThS. Nguyễn Thanh Mai, giảng viên khoa Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Cô là người đã định hướng, tận tình chỉ bảo và sát cánh bên tôi trong suốt quá trình lựa chọn, triển khai và thực hiện ý tưởng cho đề tài. Em chân thành cảm ơn cô!

Tôi xin được gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo khoa Văn hóa học đã cho tôi những đóng góp bổ ích và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện đề tài. Bên cạnh đó tôi xin được gửi lời cảm ơn gia đình, các anh, chị và các bạn sinh viên cùng trường, khoa, lớp đã tạo mọi điều kiện để cho đề tài được hoàn chỉnh hơn.

Xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới các thủ đền, chân đồng, cung văn và những người cung cấp dịch vụ đã cung cấp thông tin để tôi thực hiện đề tài này.

Một lần nữa, tôi xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2014

Sinh viên

Phan Danh Hùng Anh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	5
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VÀ TỔNG QUAN VỀ NGHI LỄ HÀ ĐỒNG	13
1.1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG	13
1.1.1. Nền kinh tế thị trường và những ảnh hưởng, tác động tới đời tâm linh của người Hà Nội	13
1.1.2. Biến đổi văn hóa	21
1.2. TỔNG QUAN VỀ NGHI LỄ HÀ ĐỒNG TRONG TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU	23
1.2.1. Tín ngưỡng thờ Mẫu	23
1.2.2. Hà đồng – nghi lễ tiêu biểu trong tín ngưỡng thờ Mẫu	27
Tiểu kết chương 1	33
Chương 2: THỰC TRẠNG BIẾN ĐỔI NGHI LỄ HÀ ĐỒNG Ở HÀ NỘI DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG	35
2.1. BIẾN ĐỔI TRONG ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH NGHI LỄ HÀ ĐỒNG	35
2.1.1. Đối tượng thực hành nghi lễ hà đồng thời kỳ trước đây	36
2.1.2. Đối tượng thực hành nghi lễ hà đồng hiện nay	39
2.2. BIẾN ĐỔI TRONG TRANG PHỤC	44
2.2.1. Trang phục hà đồng thời kỳ trước đây.....	45
2.2.2. Trang phục hà đồng hiện nay	47
2.3. BIẾN ĐỔI TRONG ĐỒ LỄ	54
2.3.1. Đồ lễ trước đây	55
2.3.2. Đồ lễ hiện nay.....	57
2.4. BIẾN ĐỔI TRONG ĐỒ MÃ	62
2.4.1. Đồ mã sử dụng trong nghi lễ hà đồng trước đây.....	62
2.4.2. Đồ mã sử dụng trong nghi lễ hà đồng hiện nay	63
2.5. BIẾN ĐỔI TRONG CÁCH THỰC HÀNH NGHI LỄ HÀ ĐỒNG	64

2.5.1. Cách thực hành nghi lễ hầu đồng trước đây	65
2.5.2. Cách thực hành nghi lễ hầu đồng hiện nay	66
Tiểu kết chương 2	67
Chương 3: SỰ NHÌN NHẬN, ĐÁNH GIÁ VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI NGHI LỄ HẦU ĐỒNG Ở HÀ NỘI HIỆN NAY	69
3.1. ĐÁNH GIÁ SỰ TÁC ĐỘNG CỦA NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỐI VỚI SỰ BIẾN ĐỔI CỦA NGHI LỄ HẦU ĐỒNG.....	69
3.1.1. Những biến đổi tích cực.....	69
3.1.2. Những biến đổi tiêu cực.....	73
3.2. XU HƯỚNG BIẾN ĐỔI CỦA NGHI LỄ HẦU ĐỒNG TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG HIỆN NAY.....	79
3.3. KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI NGHI LỄ HẦU ĐỒNG HIỆN NAY Ở HÀ NỘI... 81	81
3.3.1. Đối với công tác quản lý văn hóa.....	81
3.3.2. Đối với người thực hành nghi lễ.....	83
3.3.3. Đối với ban quản lý các di tích nơi thờ tự	84
Tiểu kết chương 3	85
KẾT LUẬN.....	86
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	88
PHỤ LỤC.....	94

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Thờ Mẫu – một tín ngưỡng dân gian đặc sắc của người Việt có lịch sử hình thành và phát triển từ rất lâu đời. Đây là tín ngưỡng nhằm mục đích tôn thờ những người phụ nữ có công trong việc sáng tạo, bảo trợ, che chở cho cuộc sống của con người. Tín ngưỡng thờ Mẫu đã thực sự trở thành một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống tâm linh của nhiều người dân Việt Nam từ xa xưa cho đến ngày nay. Trong những nghi lễ của tín ngưỡng thờ Mẫu ta không thể không nói đến nghi lễ hầu đồng.

“*Hầu đồng*” là nghi lễ độc đáo trong tín ngưỡng thờ Mẫu. Một nghi lễ nhằm tái hiện lại hình ảnh của các vị thần Thánh thông qua thân xác của các ông đồng, bà đồng để phán truyền, chữa bệnh, ban lộc... cho các tín đồ đạo Mẫu và bách gia trăm họ. Góp phần cùng với nó là những bản nhạc, lời hát vãn; những bộ trang phục sặc sỡ trong các giá đồng. Chính điều này đã làm nên sự phong phú, đặc sắc cho tín ngưỡng này. Dưới góc độ văn hóa “*hầu đồng*” là một loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian. Nó đã xuyên suốt trục thời gian lịch sử để lưu giữ tinh hoa của một tín ngưỡng bản địa. Trước những năm đổi mới, khi nền kinh tế nước ta mang tính chất tự cung, tự cấp, sinh hoạt tín ngưỡng thờ Mẫu và nghi lễ hầu đồng chịu sự cấm đoán của nhà nước. Mặc dù bị kết tội là “*mê tín dị đoan*” dưới con mắt xã hội lúc bấy giờ nhưng với sức sống mãnh liệt của mình, hầu đồng vẫn âm ỉ cháy trong lòng nhiều người dân gửi gắm niềm tin nơi cửa Mẫu.

Ngày nay, trong thời kỳ hội nhập và phát triển, đặc biệt dưới tác động của nền kinh tế thị trường đã gây nên sự biến đổi theo nhiều chiều hướng khác nhau của các hình thức tín ngưỡng, tôn giáo. Nghi lễ hầu đồng cũng không nằm ngoài sự tác động ấy.

Hiện nay, tín ngưỡng thờ Mẫu và nghi lễ hầu đồng đã được Nhà nước công nhận là di sản văn hóa quốc gia, ở đó chứa đựng nhiều truyền thống tốt đẹp, nhân văn, cao cả. Cùng với đó là hệ thống các phủ, đền, điện, chùa... thu hút một lượng lớn tín đồ đạo Mẫu tìm đến thực hành nghi lễ hầu đồng. Những năm trở lại đây, hầu đồng đã nhận được cái nhìn cởi mở của người dân cũng như sự công nhận của nhà nước về nghi lễ độc đáo này. Việt Nam đã làm hồ sơ đệ trình UNESCO công nhận hầu đồng là di sản văn hóa của nhân loại.

Trong xu thế đất nước hội nhập và tác động của nền kinh tế thị trường, hiện nay bản chất của hầu đồng ít nhiều bị biến dạng. Bên cạnh những giá trị văn hóa độc đáo ấy, xen vào đó là tính thương mại hóa. Hiện nay, một bộ phận không nhỏ người thực hành nghi lễ này lợi dụng sự “*nhẹ dạ cả tin*” của người dân khi đến với Đạo Mẫu để mưu cầu, trục lợi cá nhân gây ảnh hưởng xấu tới giá trị văn hóa – tâm linh của nghi lễ. Để hiểu rõ hơn về vấn đề này, tôi lựa chọn đề tài “*Biến đổi của nghi lễ hầu đồng hiện nay dưới tác động của nền kinh tế thị trường (qua khảo sát trên địa bàn Hà Nội)*” nhằm góp phần vào việc đánh giá và nhìn nhận một cách toàn diện hơn về nghi lễ hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt trong thời kỳ hội nhập. Từ đó đề ra những khuyến nghị, giải pháp nhằm gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị đặc sắc của loại hình tín ngưỡng dân gian này.

2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

2.1. Những công trình nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu

Cho đến thời điểm hiện nay, đã có rất nhiều nhà nghiên cứu, học giả nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung và nghi lễ hầu đồng nói riêng. Nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, trao đổi giữa các chuyên gia, người thực hành nghi lễ và giới trẻ về tín ngưỡng thờ Mẫu và nghi lễ hầu đồng được tổ chức tại Hà Nội và một số vùng lân cận.

Trong đó phải nhắc đến GS. TS. Ngô Đức Thịnh, người đã có hơn 20 năm kinh nghiệm trong việc nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu với rất nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu: *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam* (Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2001); *Đạo Mẫu ở Việt Nam* (Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2002); *Đạo Mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và châu Á* (Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004)... Tiêu biểu trong số đó có công trình nghiên cứu về “*Đạo Mẫu Việt Nam*” được nhà xuất bản tôn giáo xuất bản năm 2009. Ông đã hệ thống hóa việc tôn thờ Đạo Mẫu Việt Nam trên hai phương diện đồng đại và lịch đại. Về phương diện đồng đại, những người Việt di cư vào phương Nam đã mang theo đạo Mẫu và giao thoa, tiếp biến với tục thờ Mẫu thần của người Chăm, người Khơ-me. Từ đó đã tạo nên các dạng thức địa phương của đạo Mẫu như: Đạo Mẫu ở Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ. Về phương diện nghiên cứu lịch đại, đạo Mẫu hình thành và phát triển trên cơ sở của việc thờ Nữ thần và Mẫu thần bản địa của người Việt. Sau đó, nó tiếp thu những ảnh hưởng của Đạo giáo Trung Hoa rồi hình thành và phát triển lên đỉnh cao là đạo thờ Tam phủ, Tứ phủ. Đến thế kỷ XVI – XVII, khi đã hình thành và phát triển thì Mẫu Tam phủ, Tứ phủ lại có ảnh hưởng ngược trở lại đến tục thờ Nữ thần và Mẫu thần. Tôn vinh tín ngưỡng dân gian bản địa thành đạo Mẫu của dân tộc chính là đóng góp lớn nhất của công trình nghiên cứu. Đồng thời tác giả cũng nghiên cứu chi tiết, cụ thể về sự hình thành và phát triển của hệ thống thần linh, nghi thức, lễ hội đối với tín ngưỡng thờ Mẫu ở Bắc Bộ. Đặc biệt, GS. TS. Ngô Đức Thịnh có cái nhìn rất khách quan đối với tín ngưỡng thờ Mẫu và nghi lễ hầu đồng. Việc gắn đạo Mẫu với lên đồng cũng như gắn lên đồng với đạo Mẫu mang ý nghĩa khoa học và giá trị thực tiễn rất cao. Qua công trình nghiên cứu, ông đã góp phần tìm hiểu rõ hơn về tín ngưỡng thờ Mẫu và nghi lễ hầu đồng, xóa bỏ đi những mặc cảm, thành kiến của xã hội đối với tín ngưỡng này. Đồng thời ông

cũng chỉ ra những mặt hạn chế cần khắc phục trong việc thực hành nghi lễ hầu đồng hiện nay.

Ngoài ra, tìm hiểu về tín ngưỡng thờ Mẫu còn có nhiều tác giả, công trình nghiên cứu, các cuộc hội thảo, bài báo đề cập đến như: *Việt Nam phong tục* của Phan Kế Bính (Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1990); *Tam tòa thánh Mẫu* của Đặng Văn Lung (Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1991); *Đạo thánh ở Việt Nam* của tác giả Vũ Ngọc Khánh (Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2001); *Phủ Dầy và tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu Hạnh* của Bùi Văn Tam khảo cứu và biên soạn (Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2004); *Đồ mã trong tín ngưỡng dân gian Việt* của Hoàng Lan trên diễn đàn Văn nghệ Việt Nam (số 2, 20)

Luận văn thạc sĩ của một số tác giả tại Viện Nghiên cứu Văn hóa cũng đề cập tới vài khía cạnh của tín ngưỡng thờ Mẫu như: Giang Nguyệt Ánh tìm hiểu về “*Đồ mã trong điện Mẫu ở Hà Nội*”; Nguyễn Ngọc Mai đi sâu nghiên cứu “*Trang phục trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội*”

Trong các công trình nghiên cứu khoa học các môn cơ bản của Đại học Văn hóa Hà Nội, sinh viên Phùng Vương Khánh Yến, khoa Quản lý Văn hóa với công trình nghiên cứu “*Đồ lễ trong điện Mẫu ở Hà Nội*”

Đầu xuân 2012, tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam đã có cuộc trưng bày “*Tín ngưỡng thờ Mẫu: Tâm – Đẹp – Vui*”. Ngày 21 tháng 2 năm 2012, Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam đã tổ chức cuộc hội thảo “*Gặp mặt cung văn đầu xuân Nhâm Thìn 2012*” tại đền Lưu Phái, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội. Đây là những hoạt động cố gắng giúp công chúng phân biệt được giá trị cốt lõi của tín ngưỡng dân gian độc đáo với những biến tướng mang tính chất mê tín dị đoan.

Tác giả Hoàng Tuấn Phổ đã kỳ công nghiên cứu: “*Chúa Liễu Hạnh*”. Bằng trí tưởng tượng phong phú của mình, ông đã tái hiện lại hình ảnh bà chúa Liễu với

những nét sinh động, khẳng định vị trí chủ chốt của chúa Liễu trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ.

Có thể nói, các công trình nghiên cứu trên của các tác giả về tín ngưỡng thờ Mẫu dưới nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau đã cho thấy được sự phong phú, đa dạng và vai trò, vị trí của tín ngưỡng này trong đời sống của người Việt.

2.2. Những công trình nghiên cứu về nghi lễ hầu đồng

Bên cạnh các công trình nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu còn có rất nhiều tác giả, công trình nghiên cứu, bài báo, tạp chí... tìm hiểu sâu về nghi lễ hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Tam phủ, Tứ phủ dưới nhiều khía cạnh, góc độ khác nhau như:

“Lên đồng, hành trình của thần linh và thân phận” của GS, TS. Ngô Đức Thịnh trên trang Đạo Mẫu Việt Nam (2008)

“Hầu đồng trong quản lý văn hóa thời kỳ hội nhập” của sinh viên Phùng Vương Khánh Yên, Trường Đại học văn hóa Hà Nội, 2012

“Những bậc thầy hầu bóng ở Việt Nam” của Tủ sách văn hóa Việt (Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2014)

Luận văn thạc sĩ ở Viện nghiên cứu Văn hóa *“Múa lên đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội”* của Trần Ly Ly

Trang website của trường Đại học Văn hóa Hà Nội có bài *“Hầu đồng dưới góc nhìn văn hóa”* của hai tác giả Ngọc Linh và Vân Anh

Báo pháp luật Việt Nam viết về *“Hầu đồng dưới góc nhìn hiện thực”* của Bùi Trọng Hiền

Trang Đạo Mẫu Việt Nam đề cập *“Về hai hình thức hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt ở Nam Bộ”* do PGS, TS. Nguyễn Chí Bền và ThS. Hồ Tường viết

Báo văn hóa thể thao và du lịch Bắc Giang với “*Nghi lễ hầu bóng trong đạo Mẫu*” của Ngô Văn Trụ

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu, các tác phẩm, những bài báo, tạp chí trên mới chỉ tiếp cận tín ngưỡng thờ Mẫu và nghi lễ hầu đồng ở góc độ mô tả mà chưa đi sâu phân tích bản chất cũng như sự phát triển, biến tướng của nó trong sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Đề tài nghiên cứu “*Biến đổi của nghi lễ hầu đồng hiện nay dưới tác động của nền kinh tế thị trường (qua khảo sát trên địa bàn Hà Nội)*” tập trung đi sâu nghiên cứu sự tác động của nền kinh tế thị trường đối với nghi lễ hầu đồng, góp phần làm phong phú nguồn tư liệu văn hóa, đặc sắc, đa dạng trong dòng chảy tín ngưỡng dân gian Việt Nam.

3. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

3.1. Mục đích nghiên cứu

Khi xuất hiện ý tưởng và đến với đề tài này, tôi muốn hướng đến những mục đích:

- Tìm hiểu thực trạng biến đổi của nghi lễ hầu đồng dưới tác động của nền kinh tế thị trường qua khảo sát trên địa bàn Hà Nội.
- Qua việc tìm hiểu thực trạng biến đổi của nghi lễ hầu đồng hiện nay để đưa ra những đánh giá về sự biến đổi ấy.
- Trên cơ sở đánh giá sự biến đổi của nghi lễ hầu đồng, nhìn nhận xu hướng và đưa ra khuyến nghị nhằm bảo tồn và phát huy giá trị của tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung và nghi lễ hầu đồng nói riêng.

Khám phá, tìm hiểu sâu sắc hơn về nghi lễ “*hầu đồng*” trong tín ngưỡng thờ Mẫu thời kỳ trước kia cũng như hiện nay. Đề tài sẽ làm sáng tỏ phần nào sự tác động của kinh tế thị trường đến nghi lễ hầu đồng, qua đó phản ánh một phần nhu cầu tín ngưỡng trong đời sống tâm linh nhiều người dân Việt Nam. Bên cạnh

đó, tôi muốn góp phần thay đổi sự nhìn nhận và cách ứng xử phù hợp đối với nghi thức hầu đồng của mỗi người, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện được đề tài này tôi phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xác định và tìm hiểu cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu.
- Tiến hành khảo sát, điền dã để tìm hiểu sự biến đổi của nghi lễ hầu đồng ở Hà Nội.
- Trên cơ sở thực trạng đó đưa ra những nhìn nhận, đánh giá về sự biến đổi của nghi lễ hầu đồng hiện nay ở Hà Nội.
- Đồng thời dự báo xu hướng biến đổi của nghi lễ hầu đồng và đưa ra giải pháp nhằm bảo tồn, phát huy giá trị đặc sắc của nghi lễ hầu đồng.

4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Hiện nay, sự phát triển của nền kinh tế thị trường đã tác động trực tiếp đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, hầu đồng cũng không nằm ngoài sự tác động đó. Đề tài đi sâu nghiên cứu “*Biến đổi của nghi lễ hầu đồng hiện nay dưới sự tác động của nền kinh tế thị trường và những vấn đề xung quanh*”.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Tiến hành nghiên cứu thực nghiệm, phỏng vấn chuyên sâu tại một số đền, điện, phủ trên địa bàn Hà Nội. Đây là trung tâm chính trị, kinh tế - văn hóa lớn nhất cả nước. Hà Nội cũng là một trong ba trung tâm thờ Mẫu lớn nhất Miền Bắc. Nghiên cứu ở Hà Nội giúp chúng ta làm sáng tỏ vấn đề nghiên cứu về sự tác động của kinh tế thị trường đối với nghi lễ hầu đồng.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu văn hóa học, điều tra xã hội học để tìm hiểu thực trạng của việc thực hành nghi lễ hầu đồng dưới tác động của nền kinh tế thị trường. Cụ thể với những phương pháp và thao tác sau:

- *Phương pháp thông kê, phân tích tài liệu văn bản*: Dựa trên những văn bản tài liệu tìm được đề cập đến vấn đề nghiên cứu. Trong phương pháp này tôi có sử dụng hai thao tác chính là: Thao tác thu thập, tổng hợp thông tin qua tài liệu, văn bản, thao tác phân tích – so sánh, thao tác tra cứu tài liệu, dữ liệu từ Internet.

- *Phỏng vấn sâu*: Phương pháp này giúp chúng ta thấy được vấn đề đang nghiên cứu dưới nhiều góc độ, quan điểm, khía cạnh khác nhau của các đối tượng được lựa chọn phỏng vấn, cung cấp tin trực tiếp.

- *Phương pháp quan sát, tham dự*: Với phương pháp này, người nghiên cứu được trực tiếp trải nghiệm thông qua tham dự các vấn hầu, các cuộc hội thảo, tọa đàm để từ đó có thể quan sát trực tiếp các vấn đề cần nghiên cứu.

6. BỐ CỤC ĐỀ TÀI

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, đề tài được triển khai qua ba chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận chung và tổng quan về nghi lễ hầu đồng

Chương 2: Thực trạng biến đổi nghi lễ hầu đồng ở Hà Nội dưới tác động của nền kinh tế thị trường

Chương 3: Sự nhìn nhận, đánh giá và một số vấn đề đặt ra đối với nghi lễ hầu đồng ở Hà Nội hiện nay

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Tài liệu sách

1. Giang Nguyệt Ánh (2007), *Đồ mã trong điện thờ Mẫu ở Hà Nội*, luận văn thạc sĩ, Viện nghiên cứu văn hóa, Hà Nội.
2. Toan Ánh (1992), *Tín ngưỡng Việt Nam*, Nxb. Tp. Hồ Chí Minh.
3. Phan Kế Bính (1990), *Việt Nam phong tục*, Nxb. thành phố Hồ Chí Minh.
4. Trần Lâm Biền (1993), *Hình tượng con người nghệ thuật tạo hình truyền thống Việt*, Nxb. Mỹ thuật.
5. Trần Lâm Biền (2000), *Đồ thờ trong di tích của người Việt*, Nxb. Văn hóa thông tin Hà Nội.
6. Nguyễn Đăng Duy, (2002), *Các hình thái tín ngưỡng tôn giáo Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin Hà Nội.
7. Vũ Ngọc Khánh (1991), *Công Chúa Liễu Hạnh*, Nxb. Văn học.
8. Hoàng Lan, *Đồ mã trong tín ngưỡng dân gian Việt*, Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam (số 2,20).
9. Trần Ly Ly, *Múa lên đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, viện Nghiên cứu văn hóa.
10. Đặng Văn Lung (1992), *Tam Tòa Thánh Mẫu*, Nxb. Văn hóa dân tộc.
11. Nguyễn Ngọc Mai (1999), *Trang phục trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, Viện Nghiên cứu Văn hóa.
12. Trần Đức Ngôn chủ biên (2005), *Văn hóa ngoại thành Hà Nội*, Nxb. Văn hóa thông tin.
13. Hoàng Tuấn Phổ (1990), *Bà chúa Liễu*, Nxb. Thanh Hóa.

14. Bùi Văn Tam (2004), *Phủ Dầy và tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu Hạnh*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
15. Ngô Đức Thịnh (1996), *Đạo Mẫu Việt Nam*, 2 tập, Nxb. tôn giáo, Hà Nội.
16. Ngô Đức Thịnh (2002), *Đạo Mẫu ở Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
17. Ngô Đức Thịnh chủ biên (2004), *Đạo Mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và châu Á*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
18. Ngô Đức Thịnh, *Hát văn*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
19. Ngô Đức Thịnh, (2007), *Lên đồng, hành trình của thần linh và than phận*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
20. Ngô Đức Thịnh (Chủ biên) (2001), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
21. Ngô Đức Thịnh (2006), *Tín ngưỡng bà chúa kho và sự biến đổi của xã hội Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội.
22. Tủ sách Văn hóa Việt (2014), *Những bậc thầy hầu bóng ở Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
23. Phùng Vương Khánh Yên (2011), *Đồ lễ trong điện thờ Mẫu ở Hà Nội*, Đề tài nghiên cứu khoa học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
24. Phùng Vương Khánh Yên (2012), *Hầu đồng trong quản lý văn hóa thời hội nhập*, Đề tài nghiên cứu khoa học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
25. Nhiều tác giả (2008), *Sự biến đổi của tôn giáo tín ngưỡng ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Thế giới.

II. Tài liệu nguồn Internet

26. Vân Anh, Ngọc Linh, *Hầu đồng dưới góc nhìn văn hóa*, Đại học văn hóa Hà Nội, www.huc.edu.vn
27. Bùi Trọng Hiền, *Hầu đồng dưới góc nhìn hiện thực*, Báo pháp luật văn hóa.
28. Trương Hoàng, *Tín ngưỡng hầu đồng: Khi người trong cuộc phải kêu loạn pháp*, chuyên mục Văn hóa, Báo lao động, www.laodong.com.vn
29. Nguyễn Ngọc Mai (2012), *Vai trò của việc thực hành nghi lễ lên đồng*, Báo văn hóa nghệ thuật, www.vhnt.org.vn
30. Hồng Minh (2009), *Hầu đồng: Càng mập mờ, càng biến tướng*, Chuyên mục Gặp gỡ cuối tuần, Báo Thể thao và Văn hóa Thông tấn xã Việt Nam, www.travel.thethaovanhoa.vn
31. Hiền Nguyễn, *Văn học và văn hóa tâm linh, những biến chuyển xưa – nay*, Báo Văn học quê nhà, www.vanhocquenhavietnam.vn
32. Hồng Quân (2011), *Lên đồng “tái sinh” 50 vị thánh thần*, www.baodatviet.vn
33. Toan Toan (2012), *Thờ Mẫu, lên đồng ở bảo tàng*, Báo Tiền Phong online, www.tienphong.vn
34. Nguyễn Gia Tường, *Lạc vào thế giới hầu đồng*, Việt Báo <Theo VTC>.
35. Ngô Văn Trụ (2009), *Nghi lễ hầu bóng trong đạo Mẫu*, Báo văn hóa thể thao và du lịch Bắc Giang.
36. Ngô Đức Thịnh (2010), *Những giá trị của đạo Mẫu Việt Nam*, Báo Văn hóa nghệ thuật, www.vhnt.org.vn

37. PV (2011), *5 giá trị cơ bản của đạo Mẫu và lên đồng*, chuyên mục văn hóa – giáo dục, Báo điện tử đại biểu nhân dân, www.daibieunhandan.vn

38. Chuyên mục văn hóa cổ truyền, văn hóa nghệ thuật trong nước – Tạp chí văn hóa nghệ thuật, số 312 (6/2010) – Cơ quan của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch.

39. www.daomauvietnam.com

III. Danh sách những người cung cấp thông tin

*** Thủ đền:**

1. Nguyễn Văn Chung (Phúc Thọ - Hà Nội, điện thờ tư nhân)
2. Chị Diệp – đền Ghềnh (Long Biên – Hà Nội)
3. Nguyễn Văn Được (Trương Định – Hà Nội, đền Linh Ứng)
4. Nguyễn Thị Phúc (Phúc Thọ - Hà Nội, điện thờ tư nhân)
5. Nguyễn Văn Tì (Sơn Tây – Hà Nội, đền Châu Lục)
6. Phan Trang (Đống Đa – Hà Nội, điện Linh Sơn)
7. Trang Công Tuấn (Đền Dâu – 64 Hàng Quạt)
8. Ban quản lý đền Rõm (Sóc Sơn – Hà Nội)
9. Ban quản lý đền Châu Bà (Long Biên – Hà Nội)
10. Ban quản lý đền Mẫu Thoải (Long Biên – Hà Nội)
11. Ban quản lý đền Cây Quế (Cầu Giấy – Hà Nội)
12. Ban quản lý đền Lừ (Hai Bà Trưng – Hà Nội)

*** Các đồng Thầy:**

1. Nguyễn Văn Bình (Thị trấn Phùng – Đan Phượng – Hà Nội)

2. Nguyễn Văn Chung (Phúc Thọ - Hà Nội)
3. Lưu Quang Đức (Hàng Khay – Hà Nội)
4. Anh Hùng (Chu Minh – Ba Vì – Hà Nội)
5. Nguyễn Văn Hưng (Đông Đa – Hà Nội)
6. Lê Đăng Huỳnh (Sinh viên khoa Quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa Hà Nội)
7. Nguyễn Thị Ngân (Mê Linh – Hà Nội)
8. Nguyễn Thị Phúc (Phúc Thọ - Hà Nội)
9. Trang Công Tuấn (64 Hàng Quạt – Hoàn Kiếm – Hà Nội)
10. Trần Quốc Văn (Trần Cung – Cầu Giấy – Hà Nội)
11. Phùng Vương Khánh Yến (Học viên Cao học trường Đại học Văn hóa Hà Nội)

*** *Chân đồng:***

1. Nguyễn Thị Châm (Hiệu trưởng trường tiểu học Long Xuyên – Phúc Thọ – Hà Nội)
2. Phan Khắc Duy (Thanh Mỹ – Sơn Tây – Hà Nội)
3. Nguyễn Thế Hiệp (Sinh viên khoa Quản lý văn hóa, trường Đại học Văn hóa Hà Nội)
4. Giang Thị Tú Ninh (Thanh Mỹ – Sơn Tây – Hà Nội)
5. Phan Sơn (Hà Đông – Hà Nội)
6. Nguyễn Thị Thắm (Đông Anh – Hà Nội)
7. Trần Minh Tùng (Giáo viên cấp THCS Phan Huy Chú – Đông Đa – Hà Nội)

8. Anh Tuấn (Bồ Đề – Long Biên – Hà Nội)

*** *Cung vãn:***

1. Nguyễn Văn Chung (Phúc Thọ – Hà Nội)

2. Nguyễn Đăng Hà (Phúc Thọ – Hà Nội)

3. Bác Hòa (Kim Sơn – Sơn Tây)

4. Chú Giang (Đông Anh – Hà Nội)

5. Anh Phúc (Mê Linh – Hà Nội)

6. Anh Thắng (Kim Sơn – Sơn Tây)

KHOA VHHT 2014